

BÁO CÁO

Công tác phòng chống tham nhũng tại Sở Ngoại vụ theo Thông tư 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ

Thực hiện Công văn số 474/TTr-P5, ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Thanh tra tỉnh về việc đề nghị báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng phục vụ kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa XIV. Sở Ngoại vụ tỉnh Đắk Nông báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng được Lãnh đạo Sở chỉ đạo gắn với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết đại hội đảng các cấp và nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh. Bên cạnh đó Sở đã công khai các hồ sơ, trình tự trách nhiệm và thời gian giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa” để người dân cũng như cán bộ, công chức trong đơn vị hiểu, chấp hành đúng theo các quy định của Nhà nước, chống những nhiễu, tiêu cực.

Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Thông tư 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ. Sở đã thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 16 cán bộ, công chức thuộc đối tượng kê khai tài sản, thu nhập theo quy định, đạt 100%.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

- Trong các cuộc họp cơ quan Lãnh đạo Sở luôn đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong đơn vị. Công khai tài chính thường kỳ, công khai các chế độ, chính sách; xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, đảng viên: thực hiện kiểm điểm và tự kiểm điểm định kỳ.

- Thực hiện cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000; hệ thống xử lý văn bản trên phần mềm Ioffice và phương thức thanh toán trả lương qua thẻ ATM.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong việc đầu tư mua sắm các trang, thiết bị; việc thu, chi các khoản trong ngân sách nhà nước và các khoản thu chi ngoài ngân sách nhà nước, kể cả việc công khai hóa các khoản hoa hồng từ mua sắm.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong xét tuyển cán bộ, công chức, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật...

- Phát huy kết quả tích cực của việc luân chuyển vị trí công tác của một số cán bộ quản lý.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự thanh tra, kiểm tra nội bộ của cơ quan, đơn vị: Không.

- Kết quả của công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không.

- Kết quả giải quyết khiếu nại tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không.

- Kết quả điều tra truy tố, xét xử các vụ tham nhũng đối với các vụ việc, đối tượng thuộc quyền quản lý trực tiếp của cơ quan, đơn vị: Không.

- Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không.

4. Kết quả thanh tra kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Sở tiến hành kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thông qua đánh giá công chức, viên chức hàng năm với mục đích để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, có tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. **Từ ngày 01/8/2016 đến 31/7/2017, cơ quan chưa tổ chức thanh tra, kiểm tra trách nhiệm.**

5. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

- Đặc biệt trong dịp Tết Nguyên đán 2017 Sở đã phát huy tinh thần tết lành mạnh, tiết kiệm và phát huy chức năng giám sát hoạt động quản lý, động viên quần chúng trong công tác phòng chống tham nhũng.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và Ban Thanh tra nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

- Xây dựng và ban hành Quy chế tiếp công dân, Quy chế tiếp công dân được đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở . Đồng thời, Sở duy trì số điện thoại của cán bộ, công chức trên Trang thông tin điện tử Sở Ngoại vụ để tiếp nhận các

thông tin phản ánh của các tổ chức, cá nhân ngoài cơ quan tố cáo hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức trong ngành để Ban Giám đốc xử lý kịp thời.

6. Kết quả thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và kết hoạch thực thi công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được các cấp ủy, các tổ chức đoàn thể tại sở Ngoại vụ quan tâm chỉ đạo, tiếp tục thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng như: cải cách thủ tục hành chính, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công khai minh bạch hóa hoạt động của cơ quan,... quan đó tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong công tác phòng, chống tham nhũng tại cơ quan.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Trong phạm vi trách nhiệm quản lý nhà nước và phạm vi trách nhiệm quản lý nội bộ, từ ngày 01/8/2016 đến 31/7/2017 Sở Ngoại vụ chưa phát sinh vụ án, vụ việc tham nhũng, không có trường hợp tặng quà, báo cáo và nộp lại quà tặng.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

Nhìn chung công tác phòng, chống tham nhũng trong kỳ báo cáo tại cơ quan luôn được quan tâm và chú trọng thực hiện, đảng viên và cán bộ, công chức trong toàn cơ quan luôn nâng cao ý thức trách nhiệm về công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Qua công tác phòng, chống tham nhũng ở đơn vị thực tế cho thấy Lãnh đạo đơn vị rất quan tâm đến công tác phòng, chống tham nhũng nên trong thời gian tới tham nhũng không xảy ra.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG KỲ TIẾP THEO

Để tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, Sở Ngoại vụ xác định các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể trong 5 tháng cuối năm 2017 như sau:

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản chỉ đạo trong các cuộc họp cơ quan, luôn đôn đốc, nhắc nhở cán bộ, công chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng chống tham nhũng trong đơn vị. Công khai tài chính thường kỳ, công khai các chế độ, chính sách; xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ.

- Tiếp tục học tập, làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, cán bộ và công chức.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, Ban Thanh tra nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Thực hiện tốt công việc phối hợp công tác giữa các phòng chuyên môn nghiệp vụ.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các chính sách pháp luật về quản lý tài chính; tăng cường hiệu lực thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng tại Sở Ngoại vụ từ ngày 01/8/2016 đến ngày 31/7/2017, Sở Ngoại vụ báo cáo Thanh tra tỉnh biết và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TTr.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Dương Huy Toàn

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG*(Số liệu tính từ ngày 01/8/2016 đến ngày 31/7/2017)**(Kèm theo Báo cáo số 567/BC-SNGV, ngày 01/8/2017 của Sở Ngoại vụ Đắk Nông)*

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	72
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	03
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	1
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	1
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0

10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	1
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	8
	<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	16
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	01
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0

40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0

56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0

Biểu số 3b

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu tính từ ngày 01/8/2016 đến ngày 31/7/2017)

(Kèm theo Báo cáo số 567/BC-SNGV, ngày 01/8/2017 của Sở Ngoại vụ Đắk Nông)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	0	0	0	0